TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/KDTM-ST
Ngày: 08-5-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Ngọc Phượng.

2. Ông Nguyễn Văn Thập.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên toà: Bà Lưu Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 52/2017/TLST-KDTM ngày 20 tháng 12 năm 2017 về "tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-KDTM ngày 19 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N Việt Nam.

Địa chỉ: 198 Trần Quang K, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ông Nghiêm Xuân T ủy quyền cho ông Lê Tấn L; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum (Văn bản ủy quyền đề ngày 25/4/2016).

Ông Lê Tấn L ủy quyền cho ông Phan Văn T; chức vụ: Phó trưởng phòng khách hàng Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum tham gia tố tụng (Văn bản ủy quyền đề ngày 30/11/2017). (Có mặt).

Địa chỉ: Số 348 Trần Hưng Đ, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

2. Bị đơn: Bà Ngô Thị Thanh D, sinh năm 1974. (Có mặt).

Địa chỉ: Quán cà phê - giải khát Tình C, số 207 Hai Bà T, phường Quang T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30/11/2017 và trong quá trình xét xử, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP N Việt Nam trình bày:

Vào ngày 23/12/2016, Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum (Ngân hàng) và bà Ngô Thị Thanh D ký kết Hợp đồng cho vay từng lần số 4054/16/CT/NHNT. Theo đó, bà D vay của Ngân hàng số tiền là 350.000.000 đồng; thời hạn cho vay là 11 tháng (kể từ ngày rút vốn, ngày 23/12/2016); lãi suất cho vay là 9,9%/năm; lãi suất cho vay quá hạn là 130% lãi suất cho vay trong hạn; mục đích vay là kinh doanh dịch vụ cà phê, nước giải khát…

Để đảm bảo cho Hợp đồng nêu trên, vào ngày 08/01/2016, Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum và bà Ngô Thị Thanh D đã ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 08/01/NHNT. Theo đó, bà D đã thế chấp quyền sử dụng đất đối với diện tích 710,4m^2, thuộc thửa đất số 160, tờ bản đồ số 2 tại thôn 2, xã Đắk C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 115488 do Uỷ ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 25/12/2015 mang tên bà Ngô Thị Thanh D).

Vào ngày 21/4/2017, Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum (Ngân hàng) và bà Ngô Thị Thanh D ký kết Hợp đồng cho vay từng lần ngắn hạn số 691/17/CT/NHNT. Theo đó, bà D vay Ngân hàng số tiền là 500.000.000 đồng; thời hạn cho vay là 11 tháng (kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn vay – ngày 21/4/2017); lãi suất cho vay trong hạn là 9,9%/năm; lãi suất cho vay quá hạn là 130% lãi suất cho vay trong hạn; mục đích vay là kinh tế phụ gia đình (kinh doanh hàng nông sản).

Để đảm bảo cho Hợp đồng nêu trên, vào ngày 04/5/2016, Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum và bà Ngô Thị Thanh D đã ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 04/5/NHNT. Theo đó, bà D đã thế chấp quyền sử dụng đất

đối với diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 204, tờ bản đồ số 130 và diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 152, tờ bản đồ số 130 tại thôn Tân L A, xã Đắk H, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 319350 do Uỷ ban nhân dân huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum cấp ngày 15/4/2016 mang tên bà Ngô Thị Thanh D). Đồng thời, bà D đã thế chấp quyền sử dụng đất đối với diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 154, tờ bản đồ số 130; diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 153, tờ bản đồ số 130 và diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 149 tại thôn Tân L A, xã Đắk H, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 319349 do Uỷ ban nhân dân huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum cấp ngày 15/4/2016 mang tên bà Ngô Thị Thanh D).

Trong quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng nêu trên, bà D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nay yêu cầu Tòa án buộc bà Ngô Thị Thanh D trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 08/5/2018 tổng cộng là 908.342.098 đồng. Trong đó, nợ gốc là 850.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 51.706.216 đồng, nợ lãi quá hạn là 6.635.882 đồng và toàn bộ các khoản phí phát sinh cho đến khi bà Ngô Thị Thanh D thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng.

Trường hợp bà Ngô Thị Thanh D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng đề nghị phát mãi tài sản bảo đảm của bà D theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 08/01/NHNT ngày 08/01/2016 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dung đất số 04/05/NHNT ngày 04/5/2016 đã ký kết với Ngân hàng để thu hồi nợ.

Bị đơn bà Ngô Thị Thanh D đã được Tòa án thông báo, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn cố tình không đến tòa án để làm việc và vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã tuân thủ, chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn bà Ngô Thị Thanh D dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Bà D đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 4 Luật thương mại, các Điều 280, 298, 299, 317, 323, 357, 463, 466, 470 và 500 Bộ luật Dân sự 2015, các Điều 95 và 98 Luật tổ chức tín dụng.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP N Việt Nam. Buộc bà Ngô Thị Thanh D trả cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum số tiền tổng cộng là 908.342.098 đồng. Trong đó, nợ gốc là 850.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 51.706.216 đồng, nợ lãi quá hạn là 6.635.882 đồng. Trường hợp bà D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng được thực hiện việc phát mãi tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất theo các Hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Theo Hợp đồng cho vay từng lần số 4054/16/CT/NHNT ngày 23/12/2016, bà Ngô Thị Thanh D có vay của Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum số tiền là 350.000.000 đồng với mục đích sử dụng tiền vay là kinh doanh dịch vụ (cà phê, nước giải khát..); thời hạn cho vay là 11 tháng (kể từ ngày rút vốn, ngày 23/12/2016); lãi suất cho vay là 9,9%/năm; lãi suất quá hạn là 12,87%/năm. Theo Hợp đồng cho vay từng lần ngắn hạn số 691/17/CT/NHNT ngày 21/4/2017, bà Ngô Thị Thanh D tiếp tục vay của Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum số tiền là là 500.000.000 đồng với mục đích sử dụng tiền vay là kinh tế phụ gia đình (kinh doanh hàng nông sản); thời hạn cho vay là 11 tháng (kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn vay – ngày 21/4/2017); lãi suất cho vay là 9,9%/năm; lãi suất quá hạn là 12,87%/năm. Xét thấy đây là các hợp đồng vay tài sản có thời hạn và có lãi, trong đó, Hợp đồng cho vay từng lần số 4054/16/CT/NHNT ngày 23/12/2016 được xác lập trước ngày Bộ luật Dân sự năm 2015 có hiệu lực (ngày 01/01/2017). Tuy nhiên, giao dịch này thuộc trường hợp *"chưa được thực hiện hoặc đang được thực hiện"* mà có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, theo điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015, áp dụng các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

[2] Để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng cho vay từng lần số 4054/16/CT/NHNT, vào ngày 08/01/2016, Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum và bà Ngô Thị Thanh D đã ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 08/01/NHNT. Theo đó, bà D đã thế chấp quyền sử dụng đất đối với diện tích 710,4m^2, thuộc thửa đất số 160, tờ bản đồ số 2 tại thôn 2, xã Đăk C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 115488 do Uỷ ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp

ngày 25/12/2015 mang tên bà Ngô Thị Thanh D). Tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 08/01/2016 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

[3] Để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng cho vay từng lần ngắn hạn số 691/17/CT/NHNT, vào ngày 04/5/2016, Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum và bà Ngô Thị Thanh D đã ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 04/5/NHNT. Theo đó, bà D đã thế chấp quyền sử dụng đất đối với diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 204, tờ bản đồ số 130 và diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 152, tờ bản đồ số 130 tại thôn Tân L A, xã Đắk H, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 319350 do Uỷ ban nhân dân huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum cấp ngày 15/4/2016 mang tên bà Ngô Thị Thanh D). Đồng thời, bà D đã thế chấp quyền sử dụng đất đối với diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 154, tờ bản đồ số 130; diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 153, tờ bản đồ số 130 và diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 149 tại thôn Tân L A, xã Đắk H, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 319349 do Uỷ ban nhân dân huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum cấp ngày 15/4/2016 mang tên bà Ngô Thị Thanh D). Tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 04/5/2016 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum.

[4] Trong quá trình thực hiện các hợp đồng tín dụng, bà Ngô Thị Thanh D đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền của bên vay theo quy định tại các Điều 280 và 466 Bộ luật Dân sự. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP N Việt Nam là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Bà Ngô Thị Thanh D phải trả cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum số tiền tổng cộng là 908.342.098 đồng. Trong đó, nợ gốc là 850.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 51.706.216 đồng, nợ lãi quá hạn là 6.635.882 đồng.

[5] Trường hợp bà D không trả đúng, đủ số tiền nêu trên cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum thì theo quy định tại các Điều 298, 299, 317 và 323 Bộ luật Dân sự, các tài sản thế chấp nói trên sẽ được xử lý để thu hồi nợ cho Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum.

[6] Đối với bị đơn bà Ngô Thị Thanh D đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng của vụ án nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Như vậy, bà D đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng

minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[7] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP N Việt Nam được chấp nhận nên bị đơn bà Ngô Thị Thanh D phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bị đơn bà Ngô Thị Thanh D phải chịu chi phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc *"tranh chấp hợp đồng tín dụng"* của Ngân hàng TMCP N Việt Nam, đơn đề ngày 30/11/2017.

Áp dụng khoản 3 Điều 4 Luật thương mại năm 2005; các Điều 280, 298, 299, 317, 323, 357, 463, 466, 468, 470, 500 và 688 Bộ luật Dân sự 2015.

Xử:

Buộc bà Ngô Thị Thanh D trả cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền tổng cộng là 908.342.098 đồng *(Chín trăm lẻ tám triệu, ba trăm bốn mươi hai nghìn, không trăm chín mươi tám đồng).* Trong đó, 850.000.000 đồng *(Tám trăm năm mươi triệu đồng)* tiền gốc, 51.706.216 đồng *(Năm mươi mốt triệu, bảy trăm lẻ sáu nghìn, hai trăm mười sáu đồng)* tiền lãi trong hạn và 6.635.882 đồng *(Sáu triệu, sáu trăm ba mươi lăm nghìn, tám trăm tám mươi hai đồng)* tiền lãi quá hạn.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà bà Ngô Thị Thanh D không trả đúng hoặc trả đủ số tiền nêu trên cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum thì tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 08/01/NHNT ngày 08/01/2016 là quyền sử dụng đất đối với diện tích 710,4m^2, thuộc thửa đất số 160, tờ bản đồ số 2 tại thôn 2, xã Đăk C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 115488 do Uỷ ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 25/12/2015 mang tên bà Ngô Thị Thanh D); tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 04/05/NHNT ngày 04/5/2016 là quyền sử dụng đất đối với diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 204, tờ bản đồ số 130 và diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 152, tờ bản đồ số 130 tại thôn Tân L A, xã Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT

319350 do Uỷ ban nhân dân huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum cấp ngày 15/4/2016 mang tên bà Ngô Thị Thanh D); quyền sử dụng đất đối với diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 154, tờ bản đồ số 130; diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 153, tờ bản đồ số 130 và diện tích 255m^2, thuộc thửa đất số 149 tại thôn Tân L A, xã Đắk H, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 319349 do Uỷ ban nhân dân huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum cấp ngày 15/4/2016 mang tên bà Ngô Thị Thanh D) sẽ được phát mãi để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Áp dụng án lệ số 08/2016/AL về xác định lãi suất, việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum có quyền yêu cầu thi hành án. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà Ngô Thị Thanh D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum thì lãi suất mà bà D phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum.

Về án phí: Áp dụng các Điều 144 và 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 6, 18, 19, khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Ngô Thị Thanh D phải chịu 39.250.262 đồng *(Ba mươi chín triệu, hai trăm năm mươi nghìn, hai trăm sáu mươi hai đồng)* án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam 18.979.101 đồng*(Mười tám triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn, một trăm lẻ một đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001052 ngày 20/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ các Điều 156, 157 và 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bà Ngô Thị Thanh D phải chịu **6.700.000 đồng** *(Sáu triệu, bảy trăm nghìn đồng)* chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Bà D phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum **6.700.000 đồng** *(Sáu triệu, bảy trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp tại Tòa án.

Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền này mà bà Ngô Thị Thanh D không thi hành đủ khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bà D còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Căn cứ các Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/5/2018), nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND xã, phường nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THADS.TP KonTum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Văn Toàn